

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018
Xây dựng tổ hợp môn lựa chọn và các chuyên đề học tập lớp 10
Năm học 2022 - 2023**

Căn cứ thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 835/SGDĐT-GDTrH ngày 23/3/2022 của Phòng Trung học Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về báo cáo dự kiến tổ chức dạy học các môn học tự chọn và dạy học các môn học thuộc nhóm môn lựa chọn (THPT).

Căn cứ Quyết định số 910/QĐ-SGD-ĐT ngày 20 tháng 4 năm 2022 về giao chỉ tiêu tuyển sinh đầu cấp học năm học 2022 – 2023 của các đơn vị công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ vào việc rà soát tình hình đội ngũ giáo viên giảng dạy, điều kiện cơ sở vật chất, phòng học đáp ứng yêu cầu dạy học môn học tự chọn và các môn học thuộc nhóm môn lựa chọn, trường Trung học phổ thông Trần Hữu Trang xây dựng kế hoạch về phương án chọn tổ hợp môn lựa chọn và các chuyên đề học tập lớp 10 theo quy định của Chương trình GDPT 2018 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích.

- Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành trung ương (khóa XI) về “Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng nhu cầu Công nghiệp hóa - Hiện đại hóa trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp nhằm huy động các nguồn lực xã hội đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên và tài chính để tổ chức triển khai thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông theo lộ trình của Bộ giáo dục và đào tạo, Trường THPT Trần Hữu Trang thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Ủy ban nhân dân và Sở Giáo dục – Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế của địa phương và nhà trường.

- Nhà trường chỉ đạo, nghiêm túc chuẩn bị mọi điều kiện thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên trong việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2018.



2. Yêu cầu.

- Xác định được các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, xây dựng lộ trình chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình GDPT phù hợp với thực tế địa phương, nhà trường.

- Chỉ đạo tốt công tác triển khai đồng bộ, phát huy tính chủ động, sáng tạo, sự phối hợp có trách nhiệm nhằm nâng cao hiệu quả trong tổ chức triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông mới năm 2018.

II. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG:

1. Thông tin nhà trường: Trường THPT Trần Hữu Trang.

- Loại hình trường: Công lập.

- Địa chỉ trường: 276 Trần Hưng Đạo, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Hình thức tổ chức dạy học: 2 buổi/ngày (không tổ chức nội trú, bán trú).

2. Cơ cấu tổ chức:

2.1. Số lớp học - số học sinh:

Số lớp - số học sinh		Khối 10		Khối 11		Khối 12	
Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh
21	901	08	337	07	294	06	270

2.2. Ban Lãnh đạo trường:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Điện thoại liên lạc
1	Trần Phong Nhiên Hạnh	Phó Hiệu trưởng - PTC	0983730180
2	Nguyễn Hồ Anh Vũ	Phó Hiệu trưởng	0918461010

2.3. Giáo viên, nhân viên:

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Giáo viên	43	24	00	00	43	14	Biên chế: 47; hợp đồng: 04.
Nhân viên	04	03	00	00	04	00	
Cộng	47	27	00	00	47	14	Tỉ lệ giáo viên/lớp: 2,095

3. Cơ sở vật chất.

- Số phòng học: 21 phòng, mỗi phòng học đều có tivi, máy lạnh.

- Phòng bộ môn: 01 phòng.

- Phòng vi tính: 01 phòng (100 máy)

- Phòng STEM: 01 phòng.

- Phòng Y tế: 01 phòng.

- Phòng Tư vấn tâm lý: 01 phòng.
- Phòng bộ môn Tiếng Anh: 01 phòng.
- 01 Sân thể thao đa năng.

- Ngoài ra trường có khu quản trị - hành chính đảm bảo theo quy định: gồm Hiệu trưởng, 02 phòng Phó Hiệu trưởng, Phòng Giáo viên, Hội trường, Phòng Truyền thống; Phòng họp bộ môn; Phòng Đoàn Thanh niên; Phòng Tiếp dân; Phòng nghỉ giáo viên.

Cơ sở vật chất đảm bảo đủ để đáp ứng giảng dạy và học tập; đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

4. Về kiểm định chất lượng giáo dục:

Trường đã thực hiện công tác tự đánh giá và đăng ký kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1 vào tháng 12/2020. Và đã được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo cấp giấy chứng nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 1 kể từ ngày 25/01/2021 (Giấy chứng nhận số: 265-21/QĐ-SGDĐT).

III. NỘI DUNG

1. Chỉ tiêu tuyển sinh, kế hoạch phân lớp

- + Tổng số chỉ tiêu tuyển sinh được giao năm học 2022-2023: 360 học sinh
- + Số lớp dự kiến tuyển sinh: 08 lớp

2. Đội ngũ giáo viên

Tổng số giáo viên: 43 trong đó:

TT	Môn	SL giáo viên	TT	Môn	SL giáo viên
1	Toán	6	9	Lịch sử	2
2	Ngữ văn	6	10	GDCD	1
3	Tiếng Anh	6	11	Thể dục	5
4	Tin học	3	12	Công nghệ	1
5	Vật lý	5	13	Kỹ thuật	0
6	Hóa học	4	14	Quốc phòng	1
7	Sinh vật	2	15	Nhạc	0
8	Địa lý	2	16	Mỹ thuật	0
Tổng số		43			

3. Nội dung chương trình và kế hoạch giáo dục cấp THPT năm 2018

3.1. Nội dung giáo dục

a) Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc:

Gồm 7 môn học/ hoạt động bắt buộc là Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ 1, Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, Nội dung giáo dục địa phương.

b) Các môn học lựa chọn gồm 3 nhóm môn:

Chọn 5 môn học trong số 9 môn thuộc 3 nhóm:

- Nhóm Khoa học xã hội: Lịch sử, Địa lí, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật.
- Nhóm Khoa học tự nhiên: Vật lí, Hóa học, Sinh học.
- Nhóm Công nghệ và Nghệ thuật: Công nghệ, Tin học, Nghệ thuật.

Lưu ý: Học sinh chọn 5 môn học từ 3 nhóm môn học trên, mỗi nhóm chọn ít nhất 1 môn học; công thức lựa chọn: 3-1-1.

3.2. Về môn tự chọn (không bắt buộc): Tiếng Trung (105 tiết)

3.3. Về chuyên đề học tập: Mỗi học sinh lựa chọn 3 cụm chuyên đề thuộc 3 môn học với tổng thời lượng 105 tiết/năm học.

Dự kiến xây dựng các tổ hợp môn học cho năm học 2022-2023: 08 lớp 10 – 360 học sinh

*** Tổ hợp Khoa học tự nhiên - Công nghệ và Nghệ thuật: 04 lớp**

Môn học bắt buộc	Môn học lựa chọn (70 tiết/môn)	Chuyên đề học tập (105 tiết)
- Ngữ văn (105 tiết); - Toán (105 tiết); - Ngoại ngữ 1 (105 tiết); - GDTC (70 tiết); - GDQP và AN (35 tiết); - HĐTN-HN (35 tiết); - Nội dung GDĐP (35 tiết)	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Tin học	Chọn 03 chuyên đề từ những môn có chuyên đề (lựa chọn chuyên đề thuộc các môn KHTN). - Gợi ý: Toán, Vật lí, Hóa học/ Toán, Hóa học, Sinh học/ Toán, Vật lí, Ngoại ngữ 1.
	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lí, Tin học	
	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Công nghệ.	

*** Tổ hợp Khoa học xã hội - Công nghệ và Nghệ thuật: 04 lớp**

Môn học bắt buộc	Môn học lựa chọn (70 tiết/môn)	Chuyên đề học tập (105 tiết)
- Ngữ văn (105 tiết); - Toán (105 tiết); - Ngoại ngữ 1 (105 tiết); - GDTC (70 tiết); - GDQP và AN (35 tiết); - HĐTN-HN (35 tiết); - Nội dung GDĐP (35 tiết)	Lịch sử, Địa lí, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Vật lí, Tin học.	Chọn 03 chuyên đề từ những môn có chuyên đề (lựa chọn chuyên đề thuộc các môn KHXH) - Gợi ý: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí/ Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ 1/ Lịch sử, Địa lí, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật.
	Lịch sử, Địa lí, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Sinh học, Tin học.	
	Lịch sử, Địa lí, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Hóa học, Công nghệ.	

Lưu ý:

- Lựa chọn 03 chuyên đề học tập (105 tiết) phụ thuộc vào tổ hợp môn lựa chọn, tức là phải chọn 03 chuyên đề thuộc những môn có chuyên đề học tập trong tổ hợp môn lựa chọn vì:

+ Cụm chuyên đề học tập không đánh giá riêng như một môn học, không đánh giá định kỳ (giữa học kỳ, cuối học kỳ); chỉ chọn kết quả của 01 lần kiểm tra đánh giá trong cụm chuyên đề học tập tính là kết quả của 01 lần đánh giá thường xuyên của môn học.

4. Thời lượng giáo dục

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp
Môn học bắt buộc (5)	Ngữ văn	105
	Toán	105
	Ngoại ngữ 1	105
	Giáo dục thể chất	70
	GDQP và AN	35
Môn học lựa chọn (3 nhóm)		
Nhóm môn khoa học xã hội (3 môn)	Lịch sử	70
	Địa lí	70
	GD kinh tế và pháp luật	70
Nhóm môn khoa học tự nhiên (3 môn)	Vật lí	70
	Hoá học	70
	Sinh học	70
Nhóm môn công nghệ và nghệ thuật (4 môn)	Công nghệ	70
	Tin học	70
	Âm nhạc	70
	Mĩ thuật	70
Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề)		105
Hoạt động GD bắt buộc	Hoạt động trải nghiệm, HN	105
Nội dung GD bắt buộc của địa phương		35
Môn học tự chọn		
Tiếng dân tộc thiểu số		105
Ngoại ngữ 2		105
Tổng số tiết học/năm học (trừ các môn học tự chọn)		1015
Số tiết học TB/tuần (không kể các môn học tự chọn)		29

5. Dự kiến số lớp theo các tổ hợp môn lựa chọn, chuyên đề học tập

TT	Tổ hợp môn lựa chọn	Số lớp dự kiến	Số lượng học sinh tối đa	Chuyên đề học tập	Phương án tuyển sinh xếp lớp
1	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Tin học	2	90	Toán; Vật lí; Hóa học	Xét tổng điểm TB cả năm lớp 9 của 5 môn tổ hợp và điểm tuyển sinh lớp 10.

TT	Tổ hợp môn lựa chọn	Số lớp dự kiến	Số lượng học sinh tối đa	Chuyên đề học tập	Phương án tuyển sinh xếp lớp
2	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lí, Tin học.	1	45	Toán; Vật lí; Tin	Xét tổng điểm TB cả năm lớp 9 của 5 môn tổ hợp và điểm tuyển sinh lớp 10.
3	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Công nghệ.	1	45	Toán; Vật lí; Sinh;	Xét tổng điểm TB cả năm lớp 9 của 5 môn tổ hợp và điểm tuyển sinh lớp 10.
4	Lịch sử, Địa lí, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Vật lí, Tin học.	2	90	Toán; Ngữ văn; Lịch Sử;	Xét tổng điểm TB cả năm lớp 9 của 5 môn tổ hợp và điểm tuyển sinh lớp 10.
5	Lịch sử, Địa lí, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Sinh học, Tin học.	1	45	Toán; Ngữ văn; Địa lí.	Xét tổng điểm TB cả năm lớp 9 của 5 môn tổ hợp và điểm tuyển sinh lớp 10.
6	Lịch sử, Địa lí, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Hóa học, Công nghệ.	1	45	Ngữ văn; Lịch Sử; Địa lí.	Xét tổng điểm TB cả năm lớp 9 của 5 môn tổ hợp và điểm tuyển sinh lớp 10.

6. Cách tổ chức lớp học

Mỗi học sinh đăng ký 2 nguyện vọng (NV1, NV2) về việc chọn tổ hợp môn. Mỗi tổ hợp môn phải có tối thiểu 35 học sinh đăng kí thì nhà trường mới tổ chức lớp học. Nếu số lượng học sinh đăng kí ít hơn 35 thì nhà trường không tổ chức lớp học đó và học sinh sẽ phải học nguyện vọng 2. Nếu số lượng học sinh đăng kí cho các tổ hợp vượt chỉ tiêu tối đa thì các em có điểm xét tuyển thấp hơn cũng phải chuyển sang nguyện vọng 2.

Trong trường hợp số học sinh đăng ký nhiều hơn số học sinh theo quy định thì sẽ lấy điểm từ cao xuống đến khi đủ chỉ tiêu. Tùy theo điều kiện thực tế đăng kí có thể tăng hoặc giảm số lớp so với dự kiến ban đầu. Các tiêu chí để xét là: Điểm thi tuyển, điểm trung bình các môn trong tổ hợp lựa chọn của năm lớp 9.

Nhà trường sẽ cập nhật và công khai số nguyện vọng đăng ký hàng ngày để học sinh biết số lượng nguyện vọng đăng ký trong tổ hợp mình để từ đó có sự điều chỉnh hoặc đăng ký lại nguyện vọng cho phù hợp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông theo kế hoạch của UBND thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo - theo hướng dẫn của phòng trung học phù hợp với đặc điểm tình hình địa phương và nhà trường.

2. Tiếp tục quán triệt các văn bản chỉ đạo của Đảng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND thành phố HCM, Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố HCM về chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đến tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường; tổ chức kịp thời cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nghiên cứu, thảo luận kỹ về nội dung chương trình Giáo dục phổ thông.

3. Thực hiện tốt công tác đánh giá và đề xuất kế hoạch bổ sung đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông; chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng, chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên.

4. Sửa chữa, sắp xếp cơ sở vật chất thiết bị dạy học hiện có một cách hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng; xây dựng kế hoạch đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung, tự làm thiết bị dạy học để thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông.

5. Tham mưu với chính quyền địa phương đẩy mạnh truyền thông với cha mẹ học sinh và xã hội về chương trình Giáo dục phổ thông.

6. Kịp thời phát hiện những khó khăn và có các biện pháp xử lý hiệu quả khi phát sinh; tổng hợp ý kiến các tổ/ nhóm chuyên môn và báo cáo Phòng trung học trong quá trình thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn.

+ Xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình GDPT của tổ/nhóm chuyên môn theo kế hoạch của nhà trường; dự báo những thuận lợi, khó khăn và đề ra những giải pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện Chương trình GDPT.

+ Thường xuyên giám sát, hỗ trợ công việc của các thành viên trong tổ/nhóm chuyên môn để kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc và đề xuất nhà trường các biện pháp xử lý. Tổng hợp ý kiến và báo cáo các giáo viên nhà trường trong quá trình thực hiện Chương trình GDPT.

- Chỉ đạo đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

+ Chủ động xây dựng kế hoạch của cá nhân để thực hiện Chương trình GDPT theo kế hoạch của tổ/nhóm chuyên môn và của nhà trường.

+ Tham gia tập huấn đầy đủ và có chất lượng các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên môn do trường và các cấp quản lý tổ chức; chủ động trao đổi các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện Chương trình GDPT.

+ Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; phát hiện những thuận lợi, khó khăn và kịp thời đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn.

+ Tích cực tự làm thiết bị dạy học và xây dựng học liệu điện tử của môn học, hoạt động giáo dục theo phân công của tổ/nhóm chuyên môn trong thực hiện Chương trình GDPT mới 2018.

+ Tích cực truyền thông tới cha mẹ học sinh và xã hội về Chương trình GDPT mới 2018.

7. Định hướng – dự kiến phân công giảng dạy khối lớp 10

Stt	Môn, Hoạt động giáo dục	Nhóm môn	Số lượng GV hiện có	Số lượng dự kiến giảng dạy K10
1	Toán	Bắt buộc	6	4
2	Ngữ văn		6	4
3	Tiếng Anh		6	4
4	Giáo dục Thể chất		5	2
5	Quốc phòng – An ninh		1	1
6	HĐ trải nghiệm – Hướng nghiệp		0	8
7	Giáo dục địa phương		0	2
8	Vật lí	Lựa chọn	5	3
9	Hóa học		4	3
10	Sinh học	KHTN	2	1
11	Lịch sử	Lựa chọn	2	2
12	Địa lí		2	2
13	Giáo dục KT và Pháp luật	KHXXH	1	1
14	Công nghệ (Công nghiệp)	Lựa chọn	1	1
15	Công nghệ (Trồng trọt)		0	1
16	Tin học (Khoa học MT)		1	1
17	Tin học (Tin học Ứng dụng)		2	2
18	Âm nhạc		0	0
19	Mĩ Thuật	thuật	0	0

8. Tổ chức tư vấn và đăng ký lựa chọn nhóm môn học và chuyên đề học tập lớp 10 năm học 2022 - 2023

8.1 Giai đoạn trước thi tuyển sinh lớp 10:

- Từ ngày 01/4/2022 đến 29/4/2022: Thiết kế Poster giới thiệu về trường THPT Trần Hữu Trang và định hướng hoạt động dạy học và giáo dục của nhà trường trong năm học 2022 – 2023 gửi đến phụ huynh và học sinh các trường THCS trên địa bàn quận 5. Nếu được các trường THCS tạo điều kiện, sẽ cử Tổ công tác đến tận các trường THCS để tư vấn trực tiếp với CMHS và học sinh khối lớp 9.

Những CMHS có nguyện vọng đăng kí cho con tuyển sinh vào lớp 10 tại trường THPT Trần Hữu Trang có thể đến trường để được tư vấn bổ sung cụ thể và sâu hơn nội dung và

nguyên tắc chọn nhóm môn lựa chọn và chuyên đề học tập lựa chọn để học tập sau khi trúng tuyển.

Thực hiện công khai về số lượng tổ hợp các môn học thuộc các nhóm môn mà nhà trường sẽ thực hiện việc tổ chức giảng dạy trong năm học 2022 – 2023 đến CMHS thông qua các kênh:

+ Website của nhà trường: <https://thpttranhuutrang.hcm.edu.vn>

+ Tuyên truyền đến CMHS: Trong kì họp CMHS cuối năm học 2021 - 2022.

8.2 Giai đoạn tư vấn khi học sinh trúng tuyển đăng ký học tập tại trường:

- Ngay khi sở Giáo dục và Đào tạo công bố điểm tuyển sinh lớp 10 công lập; lãnh đạo nhà trường sẽ tiến hành họp phụ huynh và học sinh trúng tuyển vào lớp 10 của trường theo khung giờ được qui định trước để hướng dẫn cụ thể việc lựa chọn tổ hợp môn học và chuyên đề học tập.

- CMHS sẽ tiến hành đăng kí tổ hợp môn lựa chọn trên Google Forms và nộp phiếu đăng kí cùng lúc với việc nộp hồ sơ nhập học.

- CMHS và học sinh có thể đăng ký 2 nguyện vọng theo nhóm môn học lựa chọn và chuyên đề học tập như trên.

- Trong quá trình thực hiện việc đăng kí nhóm môn học lựa chọn và cụm chuyên đề học tập nếu phụ huynh và học sinh có những vấn đề chưa rõ cần tìm hiểu thêm thông tin thì liên hệ với lãnh đạo nhà trường để được tư vấn

Bà Trần Phong Nhiên Hạnh – Phó Hiệu trưởng – 0983730180.

Ông Nguyễn Hồ Anh Vũ – Phó Hiệu trưởng – 0918461010.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình GDPT mới 2018 của Trường THPT Trần Hữu Trang. Nhà trường triển khai tới các tổ chuyên môn, các bộ phận để tổ chức thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, báo cáo kịp thời về Lãnh đạo nhà trường để kịp thời xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng TrH;
- BLD;
- TTCM, TTVP, GV, NV toàn trường;
- Dán VP;
- Đăng website trường;
- Lưu VP (C.Hàng)



